

Bản án số: 674/2019/HS-PT
Ngày 31 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn

Ông Phan Đức Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 316/2019/TLPT- HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Kiến H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 158/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Kiến H; giới tính: nam; sinh ngày 27 tháng 02 năm 1982, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A, Khóm C, Phường C, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: A đường V, phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Giám đốc công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic; con ông: Nguyễn Kiến T và bà: Trịnh Ngọc T; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Vĩnh Phúc - Luật sư, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Dương Xuân Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ thường trú: Q, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: T, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt;

- Ông Nguyễn Kiên T, sinh năm 1987; Địa chỉ thường trú: A, Khóm C, Phường C, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: A chung cư K, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt;

3. *Người làm chứng:* Ông Phan Minh T, sinh năm 1991, cư trú: A đường T, phường N, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh - vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22 tháng 02 năm 2017, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic (do Nguyễn Kiên H đại diện theo pháp luật) làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa qua Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất theo tờ khai hải quan số: 1001274640020/A11, nội dung khai báo: Bộ phận thiết bị y tế (đầu kiểm tra cho máy điện tâm đồ mới 100%); số lượng: 01 SET, trị giá hàng hóa: 19.635EUR; xuất xứ: Ba Lan; Mã số hàng hóa: 90330010; số kiện: 04, trọng lượng: 145 kg. Số hàng hóa trên được vận chuyển theo vận đơn hàng không, số 235-62662806 ngày 13/01/2017, hàng về đến cửa khẩu ngày 19/01/2017. Tờ khai được hệ thống phân luồng xanh. Tuy nhiên, sau khi xem xét các chứng từ hóa đơn do doanh nghiệp cung cấp, Cơ quan Hải quan đã đề xuất kiểm tra thực tế hàng hóa.

Tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa, Cơ quan Hải quan phát hiện xác định hàng hóa theo tờ khai hải quan số 1001274640020/A11 do Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic đã khai báo trên hồ sơ không đúng với hàng hóa được kiểm tra. Hàng hóa thực tế được kiểm tra là: máy đo điện tim nguyên chiếc mới 100%; số lượng: 50 cái (trong đó có 40 máy đo điện tim Electrocardiograph Ascard Green v.04.302 cùng phần mềm và 10 máy đo điện tim Electrocardiograph Ascard Green v.07.204 cùng phần mềm); Mã số hàng hóa: 90181100. Theo quy định tại mục số 8, phụ lục số 1 được ban hành theo Thông tư 30/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế thì máy đo điện tim nguyên chiếc mới 100% phải có giấy phép của Bộ Y tế mới được phép nhập khẩu. Tại thời điểm mở tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic không có giấy phép nhập khẩu theo quy định nên hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

Mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện: Ngày 28/02/2017, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic mở tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa số 101284752920/A11 qua Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh; hàng hóa khai báo: máy lọc, tách chất lỏng dùng trong thí nghiệm. Đến ngày 08/3/2017, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic mở tờ khai hải quan bổ sung số 101284752921/A11; hàng hóa khai báo: máy phân tích miễn dịch Model DIA 2000, bộ rửa khay vi thể Model DIA 3000, bộ ủ và lắc Model DIA 4000. Ngày 14/3/2017, Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa nhập khẩu của Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic theo tờ khai hải quan bổ sung nêu trên.

Kết quả kiểm tra xác định: hàng hóa không đúng với khai báo của Công ty; theo đó hàng hóa thực tế nhập khẩu là: 03 bộ hệ thống xét nghiệm nhãn hiệu Elisa mới 100%. Theo Thông tư 30/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế thì hệ thống xét nghiệm mới 100% phải có giấy phép của Bộ Y tế mới được nhập khẩu. Tại thời điểm mở tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic không có giấy phép theo quy định.

Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: tổng trị giá số hàng hóa Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic vi phạm là 1.760.000.000 đồng (trong đó 40 máy đo điện tim Electrocardiograph Ascard Green v.04.302 cùng phần mềm mới 100% có trị giá 880.000.000 đồng và 10 máy đo điện tim Electrocardiograph Ascard Green v.07.204 cùng phần mềm mới 100% trị giá 370.000.000 đồng, 03 bộ hệ thống xét nghiệm nhãn hiệu Elisa mới 100% trị giá 510.000.000 đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 158/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiến H phạm tội “Buôn lậu”;

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 188; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kiến H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Kiến H kháng cáo kêu oan

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Kiến H không thừa nhận hành vi phạm tội như nhận định và tuyên xử của bản án sơ thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo kêu oan. Bị cáo cho rằng đối với lô máy xét nghiệm Elisa bị cáo không vi phạm. Từ đầu khi phát hiện anh T nhậm lẫn trong quá trình khai báo, bị cáo đã thông báo dừng nhập lô hàng đến khi có giấy phép. Do cán bộ hải quan đã thúc ép nhân viên bị cáo để nộp hồ sơ gốc nên mới có cơ sở khởi tố bị cáo. Đối với lô hàng máy điện tim sau khi vi phạm các doanh nghiệp được quyền bổ sung chứng cứ trong vòng 30 ngày. Sau khi có biên bản vi phạm bị cáo đã bổ sung ngay giấy phép cho Chi cục hải quan Tân Sơn Nhất và Cục hải quan thành phố và có bản giải trình đối với vấn đề vi phạm. Đối với lô hàng này mà không ảnh hưởng của lô Elisa bị cáo chỉ vi phạm theo Luật hải quan là không bổ sung chứng từ đúng thời hạn vi phạm khoản 3 Điều 10 Nghị định 45 quy định xử phạt hành chính và cưỡng chế vi phạm hành chính.

Ngoài ra, xem xét lại lô hàng máy điện tim và máy điện tâm đồ thực ra việc này anh T vô tình ghi nhầm. Thực tế tên thương mại là máy điện tim, tên chuyên môn máy tâm đồ nên công ty phải nộp thuế 10% thay vì 5% đối với máy tâm đồ.

Đối với giá trị hàng hóa sơ thẩm xác định không đúng. Đối với hai lô hàng công ty bị cáo phân phối độc quyền không báo giá đối với các công ty nào khác. Hai lô hàng chỉ khoảng hơn 600 triệu chứ không đến 1,7 tỷ như sơ thẩm kết luận.

Luật sư bị cáo tranh luận: Bị cáo đã nêu nhiều vấn đề về tên gọi, chuyên môn nhưng chưa ai phân tích trả lời bị cáo, khi kêu oan bị cáo cũng nêu về vấn đề định giá đối với bị cáo. Cơ quan điều tra dựa vào báo giá của các công ty về giá bán nên không khách quan. Về thủ tục tố tụng khi bị cáo khiếu nại cáo trạng nhưng Viện kiểm sát không có văn bản giải quyết khiếu nại. Tại phiên tòa phúc thẩm yêu cầu triệu tập bà Dương Xuân Đ để làm rõ vấn đề bị ép nộp hồ sơ gốc. Nếu không nộp hồ sơ gốc thì không vi phạm, không vi phạm không khởi tố. Nguyễn Kiến H có một số hành vi vi phạm thủ tục hành chính nhưng cũng là do lỗi của y tế thay vì 30 ngày nhưng kéo dài hơn 90 ngày mới cấp phép nên công ty bị xem là không có giấy phép của Bộ y tế. Bên cạnh đó cũng do thủ tục hải quan, khi có văn bản dừng việc nhập khẩu nhưng cán bộ liên tục thúc ép để bà Đ đem nộp hồ sơ gốc.

Đề nghị tuyên bị cáo không có tội, nếu Hội đồng xét xử thấy vi phạm thủ tục thì hủy bản án để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai rõ đến thời điểm nhập hàng hóa thì bị cáo chưa có giấy phép nhập khẩu và biết việc nhân viên làm sai. Như vậy, hành vi vi phạm bị cáo đã biết nhận thức được chứ không phải không biết. Chức năng hội đồng định giá có chức năng định giá hoàn toàn khách quan đúng quy định. Việc bị cáo khai dưới mức giá trị định giá do ý thức chủ quan bị cáo không có cơ sở chấp nhận. Do vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Kiến H phạm tội “Buôn lậu”, theo điểm a khoản 4 Điều 188 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt 07 năm tù mà Tòa sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguyễn Kiến H là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic và điều hành toàn bộ hoạt động Công ty. Việc ký hợp đồng mua hàng từ đối tác nước ngoài cũng như việc khai báo, thuê dịch vụ khai báo hải quan làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa đều do H trực tiếp thực hiện. Nguyễn Kiến H biết rõ quy định của pháp luật, khi nhập khẩu hàng hóa là thiết bị y tế gồm: máy đo điện tim, hệ thống xét nghiệm từ nước ngoài về Việt Nam phải có Giấy phép của Bộ Y tế (trước đó Công ty của H có giấy phép nhập khẩu và đã hết hạn chưa có giấy phép mới) nhưng H vẫn nhập khẩu và đã khai báo hàng hóa nhập khẩu không đúng với thực tế hàng hóa đã mua và nhập khẩu, nhằm tránh sự kiểm soát của Cơ quan hải quan, cụ thể:

Ngày 22/02/2017, Nguyễn Kiến H đại diện Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa qua Chi cục Hải quan Cửa khẩu Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất theo tờ khai hải quan số: 1001274640020/A11, nội dung khai báo: Bộ phận thiết bị y tế (đầu kiểm tra cho máy điện tâm đồ mới 100%); số lượng: 01 SET, trị giá hàng hóa: 19.635EUR; xuất xứ: Ba Lan; Mã số hàng hóa: 90330010; số kiện: 04, trọng lượng: 145 kg. Số hàng hóa trên được vận chuyển theo vận đơn hàng không số 235-62662806 ngày 13/01/2017, hàng đến cửa khẩu ngày 19/01/2017. Tuy nhiên, khi tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa, Cơ quan Hải quan phát hiện hàng hóa là: máy đo điện tim nguyên chiếc mới 100%; số lượng: 50 cái (trong đó có 40 máy đo điện tim Electrocardiograph Ascard Green V.04.302 cùng phần mềm và 10 máy đo điện tim Electrocardiograph Ascard Green V.07.204 cùng phần mềm); Mã số hàng hóa: 90181100 không đúng với hàng hóa đã kê khai theo tờ khai hải quan Số 1001274640020/A11 do Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic khai báo nêu trên. Đồng thời tại thời điểm mở tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic cũng không có giấy phép theo quy định tại mục số 8, phụ lục số 1 được ban hành theo Thông tư 30/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế.

Ngoài ra, mở rộng điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện: Ngày 28/02/2017, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic mở tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa số 101284752920/A11 qua Chi cục Hải quan chuyên phát nhanh; hàng hóa khai báo: máy lọc, tách chất lỏng dùng trong thí nghiệm. Đến ngày 08/3/2017, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic mở tờ khai hải quan bổ sung số 101284752921/A11; hàng hóa khai báo: máy phân tích miễn dịch Model DIA 2000, bộ rửa khay vi thể Model DIA 3000, bộ ủ và lắc Model DIA 4000. Tuy nhiên, ngày 14/3/2017, Chi cục Hải quan chuyên phát nhanh tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa nhập khẩu của Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic theo tờ khai hải quan bổ sung nêu trên không đúng với hàng hóa thực tế được kiểm tra, theo đó hàng hóa nhập khẩu là: 03 bộ hệ thống xét nghiệm nhãn hiệu Elisa mới 100%. Theo quy định của Thông tư 30/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế thì hệ thống xét nghiệm mới 100% phải có giấy phép của Bộ Y tế mới được nhập khẩu. Đồng thời, tại thời điểm mở tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa, Công ty TNHH Khoa học và kỹ thuật Olympic cũng không có giấy phép nhập khẩu theo quy định.

Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: tổng trị giá số hàng hóa bị cáo Nguyễn Kiến H vi phạm là 1.760.000.000 đồng.

Do vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Kiến H đã phạm vào tội “Buôn lậu”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 153 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đối chiếu quy định tại khoản 4 Điều 188 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 với điều luật tương ứng nêu trên thì quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 là

có lợi hơn nên được áp dụng để xét xử đối với bị cáo. Cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, kháng cáo kêu oan của bị cáo không được chấp nhận.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến pháp luật của Nhà nước Việt Nam về buôn bán hàng hóa qua biên giới, gây tác hại xấu đến sự ổn định và phát triển lành mạnh của nền kinh tế. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì vụ lợi bị cáo đã cố ý thực hiện, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây thiệt hại; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội do bị áp lực phải thực hiện hợp đồng đã ký với khách hàng nên được áp dụng quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 54 xử phạt mức án 7 năm tù dưới khung hình phạt là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo kháng cáo, nhưng không có thêm tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Kiến H phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Kiến H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như sau:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 188; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiến H phạm tội “Buôn lậu”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kiến H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Kiến H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 158/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Công an thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Trại giam thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (6). 15b (MTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên